

Số ...TĐ/HĐ

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

**HỢP ĐỒNG THỎA THUẬN TÌM KIẾM VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN**  
(V/v: Thông tin dân sự)

- Căn cứ vào Bộ luật Dân sự năm 2015 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2015.
- Căn cứ vào quy định khác có liên quan.
- Căn cứ vào khả năng của công ty.
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của khách hàng.

**BÊN A: KHÁCH HÀNG (BÊN THUÊ DỊCH VỤ)**

Đại diện: Ông/ Bà: .....  
Số CMTND: ..... Cấp ngày: .....  
Số giấy tờ khác: .....  
Địa chỉ nơi ở hiện tại: .....

Email: ..... Điện thoại: .....

**BÊN B: VĂN PHÒNG CUNG CẤP THÔNG TIN TẬN TÂM (BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ)**

Đại diện: ..... Chức vụ: Giám Đốc  
Trụ sở 315 Trường Chinh - Phường Khương Thượng - Quận Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: 098.984.1010  
Email: thamtututantam@gmail.com

**Hai bên đã thỏa thuận và đồng ý ký hợp đồng với nội dung sau:**

**I. NỘI DUNG:**

1. Đây là bản hợp đồng được hai bên tuyệt đối giữ bí mật.
2. Bên B chỉ thực hiện hợp đồng khi bên A tuyệt đối giữ bí mật.
3. Bên A nhờ bên B:

.....  
4. Bên B chỉ thu thập, tìm kiếm và cung cấp cho bên A những thông tin, chứng cứ, tài liệu dân sự có liên quan giới hạn trong phạm vi pháp luật cho phép và quy định.

5. Thông tin bên B cung cấp cho bên A sau khi thu thập được là thông tin trung thực, chính xác, khách quan, bí mật.

**II. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN:**

**1. Nghĩa vụ và quyền lợi của bên A:**

**1.1. Nghĩa vụ của bên A:**

a. Bên A cam kết sử dụng dịch vụ vào mục đích tốt cho người thân mà mình quan tâm chia sẻ hoặc chỉ là để xác minh một sự việc nào đó cho rõ ràng giải tỏa tâm lý. Không sử dụng những thông tin tài liệu thu thập được để làm điều sai trái với pháp luật và đạo đức con người.

b. Bên A có trách nhiệm cung cấp cho bên B những thông tin hoặc tài liệu có liên quan kịp thời.

- c. Bên A tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và bên B về nội dung thông tin và những hành vi sai trái nếu gây ra.
- d. Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ và kịp thời tiền dịch vụ cho bên B theo đúng thỏa thuận.
- e. Tuyệt đối giữ bí mật nội dung thông tin mà bên B cung cấp, đồng thời phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, tài liệu thu thập được khi sử dụng nó.
- f. Liên lạc thường xuyên với bên B trong quá trình công việc.
- g. Bên A không được tự ý thay đổi điều chỉnh lại hợp đồng nếu không được sự chấp thuận của bên B, kể từ khi hợp đồng có hiệu lực mà bên A tự chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì bên A vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ phí cho bên B theo thỏa thuận ban đầu.

#### 1.2. Quyền lợi của bên A:

- a. Bên A có quyền giữ kín bí mật của bản hợp đồng này và các thông tin, tài liệu đã thu thập được, các thông tin chứng cứ có liên quan khác.
- b. Bên A có quyền yêu cầu bên B thực hiện công việc theo đúng thỏa thuận hợp đồng.
- c. Có quyền nhận thông tin từ người đại diện của bên B.
- d. Yêu cầu người đại diện bên B cung cấp thông tin, tài liệu chính xác, trung thực, khách quan.

### **2. Nghĩa vụ và quyền lợi của bên B:**

#### 2.1. Nghĩa vụ của bên B:

- a. Có nghĩa vụ giữ bí mật và thực hiện theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng này.
- b. Có nghĩa vụ bảo đảm về nhân lực, nghiệp vụ và đúng tiến độ.
- c. Không được giao cho người khác thực hiện công việc thay nếu không có sự đồng ý của bên A.
- e. Cung cấp tất cả những thông tin thu thập được và bản kết luận lời phân tích của người có nghiệp vụ.
- g. Nghĩa vụ của bên B chỉ là thu thập và cung cấp cho bên A những thông tin, tài liệu chứng cứ trong phạm vi pháp luật cho phép và bảo vệ.
- h. Giữ bí mật các thông tin, tài liệu khi bên B yêu cầu giữ kín.
- i. Trong quá trình công việc do yếu tố khách quan dẫn đến công việc bị tạm ngừng thì bên B phải có nghĩa vụ thông báo cho bên A biết.
- j. Kết thúc hợp đồng bên B có nghĩa vụ cung cấp cho bên A một bản báo cáo chi tiết của quá trình làm việc và kèm theo tư vấn, phân tích để làm sáng tỏ vấn đề mà bên A cần tìm hiểu.

#### 2.2. Quyền lợi của bên B:

- a. Yêu cầu bên A về bên B và các thông tin, tài liệu bên B cung cấp.
- b. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan về công việc kịp thời và trung thực.
- c. Yêu cầu bên A thanh toán đủ phí và tuân thủ đúng thỏa thuận đã quy định khác kể cả thỏa thuận miệng trong quá trình làm việc.
- d. Có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không cần thông báo hoặc thông báo cho bên A biết khi bên A không tuân thủ theo đúng thỏa thuận, không tôn trọng ý kiến của bên B, xúc phạm bên B khi phát hiện thấy không có lợi cho cả hai bên, trái pháp luật, đạo đức.

### **III. ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ VÀ THANH TOÁN:**

#### **3.1. Đơn giá dịch vụ:**

- a. Đơn giá dịch vụ giám sát theo thỏa thuận hai bên.

b. Đơn giá giám sát về ban đêm tính từ 20h là 100.000đ/h. (một trăm nghìn đồng) tính theo phát sinh thực tế.

**3.2. Phương thức thanh toán:**

a. Tổng giá trị hợp đồng: .....

b. Thanh toán lần 1: .....

d. Giá trị còn lại thanh toán lần sau: .....

e. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản theo số tài khoản:

Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam – Vietcombank Số TK: .....

Chủ TK:.....

**IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ KẾT THÚC HỢP ĐỒNG:**

**4.1.** Thời gian bắt đầu: ngày.....tháng.....năm 201.....

**4.2.** Thời gian kết thúc: ngày.....tháng.....năm 201.....

**4.3.** Thời gian phát sinh: Ngoài thời gian thống nhất trên nếu có phát sinh thêm thì hai bên bàn bạc thống nhất và tính theo thực tế.

**V. THANH LÝ HỢP ĐỒNG:**

**5.1.** Thanh lý hợp đồng được mặc nhiên khi hợp đồng kết thúc trước thời hạn hợp đồng.

**5.2.** Thanh lý hợp đồng khi công việc hoàn thành.

**VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:**

**6.1.** Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi hai bên không có sự liên đới nào khác và được hai bên giữ bí mật tuyệt đối.

**6.2.** Hợp đồng này được lập thành hai bản (02) bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ một bản (01) có giá trị như nhau. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên nếu có gì chưa rõ thì cùng nhau bàn bạc và giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau.

**6.3.** Trường hợp khi hết thời hạn hiệu lực của hợp đồng mà bên A vẫn có nhu cầu sử dụng dịch vụ tiếp theo thì không phải ký lại và hợp đồng đó đương nhiên sẽ có hiệu lực tiếp theo cho đến khi hai bên thanh lý hợp đồng.

**6.4.** Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

*(Ký, họ tên)*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

*(Ký, họ tên)*